

Số: /QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả tuyển dụng
viên chức của Trường Đại học Đồng Tháp năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 179/NQ-HĐT ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và nhân viên trong Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Thông báo số 5756/TB-ĐHĐT ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc tuyển dụng viên chức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 6372/QĐ-ĐHĐT ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025;

Căn cứ Báo cáo số 04/BC-HĐTĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Đồng Tháp về kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025 tại Trường Đại học Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Đồng Tháp năm 2025, gồm các ông/bà có tên sau:

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 chịu trách nhiệm thông báo trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Đồng Tháp và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã

đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian người trúng tuyển phải đến để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Điều 3. Hội đồng tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Đồng Tháp năm 2025, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ và Pháp chế, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, HĐT, Lãnh đạo Trường (để báo cáo);
- Các đơn vị trong Trường;
- Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025;
- Ban Giám sát;
- Các Ban kiểm tra, sát hạch;
- Đăng website, D-Office Trường;
- Lưu: VT, TCCBPC, P.Tiến.

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Văn Thống

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHDT ngày tháng 12 năm 2025 của Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Cơ sở đào tạo	Kết quả điểm xét tuyển				Ghi chú
									Điểm phần vấn đáp, nghiệp vụ sư phạm (Quy theo thang điểm 100)		Điểm ưu tiên	Tổng điểm (Trung bình cộng điểm phần vấn đáp hoặc nghiệp vụ sư phạm + điểm ưu tiên)	
									Vấn đáp	Nghiệp vụ sư phạm			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
A. VIÊN CHỨC GIẢNG DẠY													
1. Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội (Vị trí việc làm: Giảng viên ngành Văn hoá học)													
1	Võ Văn Sơn	07/10/1987	Nam	Ấp Long B, xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	1	Giảng viên	Tiến sĩ Văn hóa học	Trường Đại học Trà Vinh	32,1	47,8	x	79,9	
2. Khoa Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường													
2.1. Vị trí việc làm: Giảng viên ngành chăn nuôi, thú y													
1	Nguyễn Hoàng Phúc	04/10/1997	Nam	Ấp Ba Tục B, xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long	1	Giảng viên	Thạc sĩ Thú y	Trường Đại học Trà Vinh	19,2	36	x	55,2	
2	Huỳnh Hòa Bình	13/3/1976	Nam	598 Cái Sao, khóm 2, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Chăn nuôi	Trường Đại học An Giang	25,7	37,3	x	63	
2.2. Vị trí việc làm: Giảng viên ngành Khoa học Kỹ thuật và Môi trường													
1	Nguyễn Trần Thiện Khánh	17/3/1978	Nam	Số 26/6 Đỉnh Tiên Hoàng, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	1	Giảng viên	Tiến sĩ Khoa học và Kỹ thuật Môi trường	Trường Đại học Phú Osaka, Nhật Bản	27,4	48	x	75,4	
2.3. Vị trí việc làm: Giảng viên ngành Khoa học nuôi trồng thủy sản													
1	Đặng Quang Hiếu	05/01/1987	Nam	Tổ 1, khóm 11, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	1	Giảng viên	Tiến sĩ Khoa học	Trường Đại học Namur, Vương quốc Bỉ	37	48	x	85	

3. Khoa Công nghệ và Kỹ thuật												
3.1. Vị trí việc làm: Giảng viên ngành Kỹ thuật xây dựng												
1	Nguyễn Thị Cát Tường	06/12/1986	Nữ	Số 108, ấp Bình Phú, xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	1	Giảng viên	Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng	Trường Đại học Kiến Trúc TP HCM	35,2	50,7	x	85,9
2	Bùi Hữu Trong	02/7/1986	Nam	Ấp Mỹ Đông, xã Mỹ Quý, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Kỹ thuật công trình thủy - Thạc sĩ Kỹ thuật tác địa - Bản đồ	- Trường Đại học Cần Thơ - Trường Đại học Mô Địa Chất	20,7	31,2	x	51,9
3	Ngô Quốc Bảo	01/11/1996	Nam	Số 48, ấp Tân Bình, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Địa kỹ thuật xây dựng	Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc Gia TPHCM	15,2	44,9	x	60,1
4	Nguyễn Hữu Bảo	15/11/1987	Nam	Số nhà 201, Tổ 7, ấp Lương Phú B, xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	23,8	52,2	x	76
3.2. Vị trí việc làm: Giảng viên ngành Điều dưỡng												
1	Nguyễn Thị Minh Thư	15/11/1980	Nữ	Số 598, Cái Sao, khóm 2, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	1	Giảng viên	Tiến sĩ Điều dưỡng	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hưng Quang Đài Loan (Trung Quốc)	27	53,7	x	80,7
4. Khoa Kinh tế - Luật												
4.1. Vị trí việc làm: Giảng viên ngành Quản trị kinh doanh												
1	Phan Thắng Đạt	18/7/1996	Nam	Số 152, Lê Văn Mỹ, Tổ 36, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	2	Giảng viên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trường Đại học mở TP HCM	25,5	48,8	x	74,3
2	Đặng Hiền Xuân Nhi	13/11/1993	Nữ	Số 136 Trần Phú, Tổ 20, khóm Cái Sơn, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Kinh doanh và Thương mại Quốc tế	Trường Đại học Gothenburg, Thụy Điển	34,2	52,4	x	86,6
3	Nông Thị Mỹ Duyên	29/3/1988	Nữ	Tổ 49, khóm 5, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trường Đại học tài chính - Marketing	22	49,2	x	71,2
4.2. Vị trí việc làm: Giảng viên ngành Luật												
1	Chung Văn Huệ	11/11/1991	Nam	Ấp Rạch Gốc, xã Long Hòa, tỉnh Vĩnh Long		Giảng viên	Thạc sĩ Luật dân sự và Tổ tụng dân sự	Trường Đại học Trà Vinh	22	40	x	62
2	Vô Minh Sang	01/01/1981	Nam	Tổ 5, khóm An Định, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Luật	Học viện Khoa học xã hội	17,5	36,4	5	58,9

3	Ngô Huỳnh Đức	12/3/1990	Nam	Ấp Gò Me, xã Tân Điền, tỉnh Đồng Tháp	1	Giảng viên	Thạc sĩ Luật hình sự và tố tụng hình sự	Trường Đại học Luật TP HCM	21,6	34	x	55,6	
4	Nguyễn Thị Ái Quỳnh	09/3/1997	Nữ	Số 47, đường Lê Văn Kiểc, Tổ 6, khóm Tân Thuận, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Luật, chuyên ngành luật quốc tế	Trường Đại học Luật và Kinh doanh Quốc tế (TLBU), Hàn Quốc	25,7	51,2	x	76,9	
5	Nguyễn Thị Mỹ Hương	10/11/1993	Nữ	Tổ 1, Thôn 3, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai		Giảng viên	Thạc sĩ Luật dân sự và Tố tụng dân sự	Trường Đại học Kinh tế - Luật	22,4	48,4	x	70,8	
6	Trần Hoài Phong	22/12/1985	Nam	15B2 Trần Thị Thom, KP3, phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp		Giảng viên	Thạc sĩ Luật học, chuyên ngành Luật Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế - Luật; Đại học Quốc Gia TP HCM	24,1	49,2	x	73,3	
5. Khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm (Vị trí việc làm: Giảng viên ngành phương pháp dạy học Ngữ văn hoặc Văn học Việt Nam)													
1	Lâm Minh Khôi	07/7/2000	Nam	xã An Lạc Thôn, TP Cần Thơ	1	Giảng viên	Thạc sĩ Văn học Việt Nam	Trường Đại học Cần Thơ	12,6	37,2	x	49,8	
2	Mai Thị Cẩm Giang	13/10/1995	Nữ	Ấp Phú thuận, xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long		Giảng viên	Thạc sĩ Văn học Việt Nam	Trường Đại học Cần Thơ	32,2	47,9	x	80,1	
3	Nguyễn Hoàng Tú	12/6/1997	Nam	xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang		Giảng viên	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt	Trường Đại học Cần Thơ	23,5	43,3	x	66,8	
4	Nguyễn Chí Nguyễn	08/12/1998	Nam	Ấp Má Tám, xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau		Giảng viên	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt	Trường Đại học Cần Thơ	34,2	50,6	x	84,8	
B. VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH													
1. Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Sư phạm													
1	Võ Quang Huy	21/01/1997	Nam	198/TB, ấp Thạnh Bình, xã Bảo Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	1	Chuyên viên	Đại học Giáo dục Tiểu học	Trường Đại học Đồng Tháp	75	x	2,5	77,5	
2. Phòng Hành chính - Tổng hợp													
1	Huỳnh Minh Tơ	18/4/1998	Nam	Ấp Tư, xã Mỹ Long, tỉnh Vĩnh Long		Chuyên viên	Đại học Chính trị học	Trường Đại học Trà Vinh	x	x	x	x	Vắng
2	Đỗ Thành Sự	06/9/1989	Nam	Tổ 3, khóm An Tài, phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp		Chuyên viên	Đại học Chính trị học	Học viện báo chí và Tuyên truyền	80,1	x	x	80,1	
3	Nguyễn Thế Dân	04/12/1999	Nam	301 Ngô Thị Nhậm, Tổ 41, khóm 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp		Chuyên viên	Đại học Quản lý nhà nước	Phân viện học viện hành chính quốc gia tại TP HCM	73,2	x	5	78,2	

4	Tăng Minh Trí	07/6/2002	Nam	323 Hoàng Diệu, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	1	Chuyên viên	Đại học Quản lý nhà nước	Học viện cán bộ TP HCM	68	x	x	68	
5	Trần Quốc Hiếu	28/8/2003	Nam	Ấp 7, xã Vĩnh Thuận Đông, TP Cần Thơ		Chuyên viên	Đại học Chính trị học	Trường Đại học Cần Thơ	68,3	x	x	68,3	
6	Võ Hồng Đào	16/6/1986	Nữ	Ấp Phú Hiệp, xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau		Chuyên viên	Thạc sĩ Chính trị học	Học viện báo chí và Tuyên truyền	61,7	x	x	61,7	
7	Lê Nguyễn Tài	02/02/2002	Nam	Ấp Bình Hòa, xã Phương Bình, TP Cần Thơ		Chuyên viên	Đại học Chính trị học	Trường Đại học Cần Thơ	x	x	x	x	Vắng
3. Phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên													
1	Trương Ngọc Huyền Trang	15/4/1988	Nữ	Tổ 28, khóm Bến Bắc, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1	Chuyên viên	Đại học Giáo dục Mầm non	Trường Đại học Đồng Tháp	96	x	x	96	
2	Nguyễn Thị Như Ý	01/3/1995	Nữ	Số 139, Đường Nguyễn Huệ, khóm 1, xã Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp		Chuyên viên	Đại học Giáo dục Mầm non	Trường Đại học Đồng Tháp	x	x	x	x	Vắng
4. Phòng Thiết bị và Xây dựng cơ bản													
1	Huỳnh Quốc An	22/7/1986	Nam	Số nhà 47, đường Bà Triệu, tổ 18, khóm Mỹ Hưng, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1	Chuyên viên	Đại học hệ thống điện	Trường Đại học Điện Lực	48,2	x	x	48,2	
5. Trung tâm Liên kết đào tạo và Bồi dưỡng													
1	Nguyễn Thị Ánh Liên	09/3/1984	Nữ	Ấp Tân Hậu, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1	Chuyên viên	Đại học Kế toán	Trường Đại học Mở TP HCM	x	x	x	x	Vắng
2	Nguyễn Văn Hòa	20/8/1987	Nam	Tổ 5, ấp 3B, xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp		Chuyên viên	Đại học Kế toán	Trường Đại học Đồng Tháp	x	x	x	x	Vắng
3	Đặng Ngọc Hiền	05/7/1994	Nữ	Số 02, đường Lê Thị Hồng Gấm, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp		Chuyên viên	Đại học Kế toán	Trường Đại học Công nghiệp TP HCM	40,6	x	x	40,6	
4	Phan Kim Hà	08/3/2003	Nữ	Ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang		Chuyên viên	Đại học Kế toán	Trường Đại học Đồng Tháp	47,2	x	x	47,2	

Danh sách này có tổng cộng 38 (Ba mươi tám) thí sinh đủ điều kiện tham dự kiểm tra, sát hạch vòng 2.

Trong đó: - Có 23 thí sinh tham dự vòng thực hành nghiệp vụ sư phạm và vấn đáp;

- Có 10 thí sinh tham dự vòng phỏng vấn, vấn đáp;

- Có 05 thí sinh không tham dự vòng phỏng vấn, vấn đáp.